

Ông Già Xay Lúa

Sơn Nam



- Tây cai trị xứ mình... đem lại nhiều cái hay nhưng cũng có lắm điều dở, phải không chú phó hương quản?
Chú phó hương quản ngạc nhiên, chưa dám trả lời. Đây là lần đầu tiên mà chú nghe cậu xã Nê tuyên bố lạ lùng như vậy. Cậu xã là người thanh niên độc nhất ở U Minh làng Đông thái này thi đậu bằng cấp tiểu học, học trường của nhà nước ở chợ.

Nhiều lần, cậu xã giải thích riêng cho chú hiểu: tên Nê của cậu do chữ Tây Rờ-Nê, Rê-Nê gì đó mà ra. Chính cậu xã phổ biến cách chào hỏi mới, bắt tay "bủa xua" với ông đại hương cả. Mỗi kỳ đi hầu ông Đốc Phủ Xứ chủ quận, cậu xã Nê không mặc áo dài, đội khăn đóng như mấy ông hương chức khác. Cậu diện áo

bành tô, cổ thắt "cà ra quách". Lại còn một việc lầy lùng kì ác, thiên hạ đồn phong phanh chứ chú không chứng kiến tận mắt: năm ngoái, lúc ông Chánh Soái đi tàu tới Cạnh Đèn mang theo sắc thần của Bảo Đại phong cho Hoàng tử Cảnh, cậu xã Nê bắt tay "bủa xua" với ông Chánh Soái, rồi "bật" tiếng tây rôm rốp khiến quan Đốc Phủ Sứ, mấy thầy thông thầy ký và tất cả hương chức hội tề các làng trong quận đều khâm phục...

Cậu xã Nê nhắc lại câu hỏi khi nãy:

- Phải không chú phó hương quản, Tây cai trị đem lại lắm điều dở, chú nghĩ coi.
- Điều gì vậy cậu. Tôi thiếu hiểu.
- Cờ bạc lộng quá. Dân mình như tự do cờ bạc suốt năm. Ở chợ Ngã Năm, ở chợ Xẻo Rôn nhà "xẹt" đông nghẹt dân nghèo.

Chú phó hương quản suy nghĩ, giải thích:

- Tại cái máu cờ bạc. Dân miệt này toàn là người tứ xứ tới làm ăn. Họ cờ bạc không cần ăn thua, cốt để khuây khỏa nỗi nhớ nhà.
- Không phải đâu! Tại họ ở không, quanh năm chỉ làm một nghề ruộng hoặc một nghề đồn củi. Thiếu tiểu công nghệ...
- Thừa cậu, tiểu công nghệ là cái gì?
- Là thuộc da, dệt chiếu, may quần áo... Làng mình không có thứ tiểu công nghệ nào để cầm churen họ. Vùng rừng bùn lầy, khai thác chưa xong, làm sao họ nói đến tiểu công nghệ?

Chú phó hương quản mãi lục soát trong trí nhớ. Làng gồm bốn ấp, tháng Tết rảnh rang, ai nấy bỏ nhà đi chơi. Ấp Đông Bình, sát mé biển chuyên về chài lưới; thường thường mấy tay khá giả ở đó đi ghe ra chợ Rạch Giá đánh me, đánh vố. Hết tiền thì họ ngồi nhà mà đờn ca vọng cổ hoặc nói chuyện tiểu lâm. Hồi mừng ba Tết, chú phó hương quản đến đó một lần, họ kéo chú lại bắt ép uống rượu đến say mềm rồi mới chịu thả ra. Vui quá! Lại còn "ông Năm xay lúa" từ ngoài hòn Cổ Trơn vào xay lúa mượn! Thiên hạ bao vây ồng, hỏi han rối rít. Cái ông già này mới cử khôi, đứng xay từ hừng sáng tới mười giờ đêm mà không nghỉ tay, sắc mặt luôn luôn tươi rói. Bất chấp Tết nhứt, ông ra nghề từ bữa mừng bốn, xay lúa rông rã tới hôm nay, ai cần thì cứ gọi ông đến cho vui nhà vui cửa. Chú phó hương quản nói:

- Ở xóm biển có người chuyên môn xay lúa mượn. Đó là tiểu công nghệ, phải không cậu ba? Cậu xã Nê gật gù:

- Không phải... nhưng mà có còn hơn không. Ai xay vậy?
- Dạ, ông Năm ở hòn Cổ Trơn mới vô.

Nghe qua, cậu xã như bị điện giật, nhảy nhồm, sáng mắt lên:

- Chú nói sao! Hòn Cổ Trơn à! Thiệt không? - Dạ, thiệt chứ.
- Trời đất ơi! Mấy năm rồi tôi muốn biết cho rành cái... tụi người đó. Kỳ cục lắm kia. Tôi thấy tận mắt một lần mà còn nhớ, còn giận hoài. Họ ở trường.

Chú phó hương quản ngạc nhiên:

- Sao lạ vậy cậu? Ông già này... có bạn quần. Hằng năm mùa Tết ông vô đây xay lúa mượn. Qua tháng mưa, ông thất nghiệp trở về hòn; ông đui hết một con mắt, nói chuyện sành sỏi, nghe ngộ lắm.
- Đây là lần thứ nhì tôi gặp họ... Nếu không ở trường thì họ cũng mang vô đây vài phong tục lạ lùng. Chú đốt đuốc mau. Mình đi kiểm ông nói chuyện... Dịp may hiếm có.

Còn trắng đêm hai mươi lăm u ám quá; hai thầy trò đốt đuốc soi đường. Mùa hạn, đồng trống hoang cây cỏ héo cằn, con rạch khô cạn. Đi bộ trong làng rạch đã mát chân lại được bảo đảm nạn rắn rít. Gió biển hiu hiu, hơi lạnh như gió bắc, muối bay thừa thớt từng cơn bên cây đèn tọa đẳng, tuy vắn tim lên cao nhưng mãi lu âm vì ống khói không chùi sạch. Ông Năm nắm tay vào giàn xay, đưa tới lui. Thớt cối quay tròn, lúa phun ra kêu rồ rồ, vang đều đều, mãi rồi sanh nhảm tai, buồn ngủ, cơ hồ không có. Kế bên ông Năm, đờn dim trở giọng, không na ná tiếng gà mổ vào nia. Đờn “ghi ta” hòa theo, tuy nhanh nhưng buông rõ rệt từng giọt đồng, kém dồn dập hơn giọng đờn ở bên Tây Ban Nha tuyệt vời. Bãi biển sinh lấy của vịnh Xiêm La chứng tỏ đủ năng lực hấp thụ và đồng hóa những gì xa lạ! Năm ba bạn bè đang nghe bài Tây Thi quốc sự, nhắc gương chiến đấu của nhà chiến sĩ quốc gia Phan Châu Trinh, Mấy chai “ấp xanh”, “con cọp đen” rượu rùng... lần lần cạn.

Tuy bận rộn xay lúa nhưng ông Năm vẫn lắng nghe, thưởng thức. Bỗng có kẻ chạy vào như tên quân trong tuồng hát bội cấp báo:

- Thầy xã với phó hương quản tới. Nghe không! Hai chả đốt đuốc... Lặn hụp giữa ruộng nầy giờ. Tôi thấy rõ ràng. Ai nấy ngưng đờn ca.

Ông Năm vẫn xay lúa rồ rồ... Họ vừa nói vừa cười, cãi cọ qua lại một cách thân ái:

- Mấy chả gan mật cùng mình sao kia! Hồi nào tới giờ họ chưa đặt chân tới xóm mình. Chắc có chuyện gì, mình ăn thua đậm.

- Nói bậy đi. Hễ không tới thì chê người ta nhát, kiêu căng. Bây giờ người ta tới thì công kích. Thầy xã này là người có âm đức. Ba của thầy, chú của thầy hồi đó hiền lắm.

- Hiền đâu không thấy, chớ tôi hồ nghi mấy “chả” toan xét giấy thuê thân đăng mà dằn mặt tụi mình.

- Tét mà, thầy đâu dám. Tôi nghi thầy làm “ăn kết” dân lạ mặt, thí dụ như ông Năm xay lúa. Mình cứ trả lời rằng đã trình diện ổng với ông chủ ấp. Chủ ấp của mình bữa nay đi vắng, dễ nói dốt quá, đâu có mặt mà đôi chối. Nè ông Năm! Ngừng tay lại, nghe tôi dặn: lát nữa, ai có hỏi, ông làm bộ như câm, như điếc. Nói chuyện nhiều, nguy lắm. Ông có “giấy lão” không?

Ông Năm nói:

- Không có giấy tờ gì hết. Tôi tàn tật hư một con mắt mà... Muốn dẫn tôi đi đâu cũng được... Theo lẽ, nhà nước phải nuôi tôi nữa kia.

- Cha này coi vậy mà gan ta! Ánh đuốc sáng lòa trước cửa. Ai nấy lặng im. Chú phó hương quản đập đuốc xuống đất để dụi tắt.

Cậu xã Nê bước vào, trong khi ông Năm mãi xay lúa rồ rồ. Cậu xã tươi cười, khoát tay như bảo ai nấy cứ ngồi xuống, đừng đứng dậy chào.

- Được! Được! Phiền bà con quá. Tết năm nay đầy đủ không? Đờn địch vui quá hả?

- Thầy nói. Một người đáp lại: - Dạ, nhờ... “bà cậu” nên năm rồi cũng khá, tạm đủ tiền xây xài. Chú phó hương quản lờm mọi người:

- Bà con ăn nói vô ý tứ quá. Tại sao nhờ... “bà cậu”? phải nhờ người này người kia chớ. Còn ông già kia sao xay lúa hoài vậy? Nghỉ một chút để người ta nói chuyện. Bữa nay cậu xã tới...

Cậu xã ngắt lời:

- Ông xay để ổng xay. Nếu dân mình ai nấy đều siêng năng như vậy thì quý lắm.

- Dạ đó là ông già Cổ Tron mà tôi nói hồi nãy với thầy.

Cậu xã hơi phật ý vì thái độ quá sốt sắng của người cộng sự:

- Chú phó hương quản để mặc tôi. Tôi không muốn làm rầy ổng.

rồi giọng thầy ôn tồn:

- Ông ở hòn Cổ Tron hả! Làm gì sanh sống ở ngoài?

Ông Năm ngưng tay, trả lời:

- Dạ, tôi đồn câu săn đá để làm cối giã gạo, bán cho bà con trong bờ này.

- In là ông hư một con mắt?

- Dạ bẩm, tôi tàn tật hồi còn nhỏ chớ không phải vì nghề... cầm búa.

Một người nói tiếp như muốn chứng minh sự lương thiện của ông Năm:

- Thừa thầy, ổng giỏi lắm. Nghèo là tại trời... vậy thôi! Cây săn đá ngoài hòn Cổ Tron bền tới thiên niên. Cối bằng săn đá giã gạo mau trắng. nhíp chày vô nghe bon... bon như tiếng chuông đồng. Ở nhà đằng kia, còn một cây cối thứ đó.

Cậu xã gật đầu:

- Đó là tiểu công nghệ, nghe không chú phó hương quản.

Rồi cậu ngắm nghía ông Năm. Nỗi thắc mắc của cậu vẫn chưa giải tỏa. Không lẽ dân ở hòn Cổ Tron lại siêng năng, khéo léo, hiền hậu tới mức này. Day qua mấy cây đèn, mấy chai rượu, cậu như hồi hận:

- Bậy quá! Làm lỡ cuộc vui chơi của bà con anh em. Thôi "làm" một bản vọng cổ nghe coi! Lựa thứ nào văn chương hay một chút.

Vọng cổ mà văn chương hay! Họ rao sơ sơ rồi bắt đầu:

- Ác ngậm non Đoài, ngọn gió Đông Nam nó thổi đưa mặt nhựt hồi về nơi Tây Bắc...

Anh ca sĩ ngạc nhiên, tức tởm vì thành linh cậu xả dơ tay lên, ra dấu hiệu chặn lại, thiệt không đúng "điệu"! hay là cậu hồ nghi câu hát này ẩn ý chuyện quốc sự, sấm truyền? Hồi lâu, cậu xả mới nói:

- Câu hát khó hiểu quá! Rắc rối và lại vô duyên.

Anh ca sĩ cãi lại:

- Thừa cậu, đó là tả cảnh chiều, gió thổi nhẹ mặt rời sữa soạn lặn... Bài này trích trong cuốn Vọng cổ Bạc Liêu bán tại chợ Rạch Giá.

- Tôi hiểu... Bài ca lãng nhăng quá, trật sách vở khoa học. Tại sao mọc ở Đông Nam rồi lặn ở Tây Bắc?

Anh ca sĩ nhìn qua ông Năm như cầu cứu. Cậu xả nói cố ý:

- Ông già xay lúa này cất nghĩa thứ coi. Tôi nói câu hát trật văn chương mà!

Ông Năm vừa xay lúa vừa nói chậm rãi:

- Dạ, lệ thường mặt trời mọc hướng Đông lặn hướng Tây. Nhưng gần sa mưa hay gần Tết thì mặt trời đi xéo. Vì vậy ngày và đêm không đều, "*tháng năm chưa nằm thì sáng, tháng mười chưa cười thì tối*". Từ Đông Nam hồi về Tây Bắc, tức là bài ca vọng cổ muốn nói lúc tháng mười; ngọn gió đó là gió Tết. Mặt trời ít khi đi ngay hướng Đông Tây, thưa cậu.

Cậu xả Nê hoảng hồn vì dường như ông già xay lúa nọ nói đúng, đúng theo cuốn sách địa lý mà cậu đã học. Nhìn nhận rằng ông nói đúng thì e mất thể diện mình, cậu đánh trống lảng:

- Ông học điều đó ở đâu vậy? Ai dạy ông?

- Dạ, không ai dạy hết. Tôi nghiệm ở hòn Cổ Tron. Ở ngoài buồn lắm. Tối ngày, tôi coi mặt trời mọc, mặt trời lặn cho khuây khỏa. Điều đó, lần lần tôi hiểu được, không rõ hồi nào.

Cậu xả Nê hơi tức giận. Chú phó hương quản nãy giờ ngồi im lại nói:

- Ông biết cái gì ông ơi! Hòn Cổ Tron là nơi quê mùa, còn tệ hơn quê mùa nữa kia! Dân hòn Cổ Tron chuyên môn ở trường, đàn ông đàn bà gì cũng vậy, cậu xả của tôi biết rõ.

Anh em đồn ca cảm thấy áy náy vì bầu không khí hơi bất hòa. Họ muốn an ủi cái thể diện của cậu xả mà họ không hề thù oán. Sẵn câu nói này, họ đồng hề trả lời:

- Cậu xả hay quá! Ở ngoài hòn Cổ Tron có gì lạ vậy cậu, tụi tôi chưa biết. Ông Năm xay lúa mới ra hòn lúc sau này, chắc cũng chưa biết, Xin cậu nói lại cho tui tôi nghe. Thích chí, cậu xả Nê thuật lại: - Năm đó, hồi còn nhỏ mỗi ngày tôi đi học, từ nhà muốn tới trường thì phải quẹo ra sân banh sát mé biển chợ Rạch Giá. Bữa đó, hừng sáng, dân chài lưới la hoảng chạy về báo với ông cò Tây. Tôi tới nơi xem: rõ ràng trên bãi biển có hai người đồn ông, hai người đồn bà nằm dài lim dim con mắt, miệng chum chim cười. Họ ở trường đồng đồng! Chập sau, thầy đội mã tà ra tới, Thầy kêu mấy người đó. Họ nhúc nhích rồi nằm yên. có người bàn: "*Chắc họ bị chìm ghe ngoài biển khơi trôi tấp vào đây, dọc đường họ cởi quần áo để thân thể nhẹ nhàng, tiện bề bơi lội. Họ ở xa lắm, không chừng ở ngoài hòn Cổ Tron*". Nghe qua họ vẫn chum chim cười. Tiếng đồn ngày một lẹ, mấy người ở chợ kéo nhau đến nghệt tới mé biển mà coi cho rõ hư thiệt. Ông cò Tây hoảng sợ, thầy đội mã tà cũng hoảng sợ. Làm sao giải tán được? Làm sao che giấu chuyện ở trường đó được! Sau rớt, ông cò Tây bèn sai lính mã tà qua chợ mua bốn chiếc chiếu đem xuống mé biển, phát cho mỗi người một chiếc, biểu họ quán chung quanh mình rồi lên bờ. Họ không trả lời. Mấy người mã tà bắt buộc họ đứng chính giữa, rồi căng chiếu che bốn bên, dẫn họ về bót. Họ bằng lòng đi. Cái cảnh lạ lùng quá, như công chúa ngày xưa đi tắm có tỳ nữ che rèm bốn bên.

- Hay quá vậy cậu xả. Nói tiếp nữa đi.

Cậu xả nói tiếp:

- Ông cò không chịu chứa mấy ông bà ở hòn Cổ Tron này trong bót, e xui xẻo. Ông ra lệnh giam họ bên nhà việc (nơi làm việc của chính quyền ở làng, xã) làng Vĩnh thanh Vân. Mấy ông hội tề đành giam giữ họ.

- Rồi họ chịu bận quần áo không? Có người hỏi.

- Chịu chứ sao không chịu. Hương chức làng xuất tiền công nho, may cho mỗi người một bộ vải xiêm lằng. Họ cười, không nói không rằng, ra về. Rồi cậu xả kết luận:

- Đó, mấy người ở hòn Cổ Tron theo tôi thấy rõ ràng thì như vậy đó. Ông Năm xay lúa nghĩ sao?

Ông Năm mỉm cười, trả lời rằng không biết. Chú phó hương quản nói:

- Hồi đó, chắc ông già này có tham dự quá!

Ai nấy cười rộ. Cười để làm thỏa mãn lòng tự ái của cậu xã, hàng chám dứt câu chuyện cho đúng lúc. Cậu xã, chú phó hương quản đốt đuốc ra về.

o o o

Ông Năm lại tiếp tục xay lúa. Ông nói:

- Tôi không biết cái chuyện ở trường này! Chẳng qua là thiên hạ hiểu lầm hòn Cổ Tron. Máy người ở trường nào đã tự xưng quê quán, danh tánh. Như cậu xã nói, họ im lìm từ hồi đầu mùa kia mà! Cậu xã nói thiệt chớ không nói dóc đậu.

- Vậy thì vụ đó là vụ gì?

- Vụ này tôi nghe nhiều lần phong phanh. Tôi hồ nghi đó là mưu mô của mấy người nào đó ở gần chợ rạch Giá. Vì thiếu quần áo – nên nhớ là năm đó đồ khổ lắm, họ liều thân làm xấu để xin quần áo của nhà nước. Nhà nước sợ họ; họ đã thành công. Để gì đi làm mướn một buổi sáng mà sắm được bộ quần áo, hồi năm quần bao áo bố đó!

Ai nấy khen ngợi:

- Ông Năm cắt nghĩa hay quá!

- Tôi nhắm chừng vậy thôi. Người trong cuộc họ hiểu rõ sự thật hơn tôi. Họ không nói gì thì làm sao mình biết; sự thiệt nó im lặng, không có lời nói. Bây giờ chắc họ cũng không muốn nói ra, e bị ở tù về tội gạt hương chức làng.

- Vậy mình cũng nên kêu cậu xã trở lại, nói cho cậu nghe. Cắt nghĩa như vậy chắc cậu chịu lắm mà lại còn phục tài người ở hòn Cổ Tron như ông đây.

Ông Năm lẩm bẩm:

- Đừng kêu trở lại nữa chừng; ban đêm, cậu hồ nghi. Để cậu về ngủ. khuya, gió lạnh lắm. Mà chưa chắc cậu chịu nghe. Nhưng không sao. Năm mươi năm nữa, chừng tóc bạc hoa râu cậu hiểu một mình, không cần ai cắt nghĩa. Muộn gì!